|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CHUYÊN MỸ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**  **NĂM HỌC 2024 – 2025**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  *(Thời gian : 90 phút)* |

**I. Ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn, tiểu thuyết |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Thơ bốn chữ, năm chữ | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Bài văn kể sự việc liên quan đến nhân vật lịch sử. Sự kiện lịch sử . | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **25** | | **35** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

1. **BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn, tiểu thuyết | **Nhận biết**:  - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu trong văn bản.  - Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện; sự thay đổi ngôi kể trong một văn bản.  - Nhận biết được tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngắn.  - Xác định được số từ, phó từ, các thành phần chính và thành phần trạng ngữ trong câu (mở rộng bằng cụm từ).  **Thông hiểu**:  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Hiểu và nêu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu kể và cách kể.  - Nêu được tác dụng của việc thay đổi người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba) trong một truyện kể.  - Chỉ ra và phân tích được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện và / hoặc lời của các nhân vật khác.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng; biện pháp tu từ nói quá, nói giảm nói tránh; chức năng của liên kết và mạch lạc trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm. |  |  |  |  |
|  | Thơ bốn chữ, năm chữ | **\* Nhận biết:**  Nhận biết được đặc điểm của thơ: thể thơ, từ ngữ, vần nhịp, bố cục, những hình ảnh tiêu biểu; các yếu tự sự, miêu tả được sử dụng trong thơ.  - Nhận biết được biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  **\* Thông hiểu**:  Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ; rút ra chủ đề, thông điệp của tác phẩm; phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần nhịp, biện pháp tu từ  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của biện pháp tu từ, đặc sắc ngôn ngữ...  **\* Vận dụng:**  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 4 TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Văn tự sự về sự việc liên quan đến nhân vật/ sự kiện lịch sử/. | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản tự sự  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:** Viết được bài văn nghị luận về bài văn tự sự  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt... |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **25** | **35** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBNDHUYỆN AN LÃO **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CHUYÊN MỸ** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **NĂM HỌC: 2024 – 2025**  *Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)* |

**ĐỀ BÀI**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

|  |  |
| --- | --- |
| **SANG THU**  Hữu Thỉnh  Bỗng nhận ra hương ổi  Phả vào trong gió se  Sương chùng chình qua ngõ  Hình như thu đã về.  Sông được lúc dềnh dàng  Chim bắt đầu vội vã  Có đám mây mùa hạ  Vắt nửa mình sang thu. | Vẫn còn bao nhiêu nắng  Đã vơi dần cơn mưa  Sấm cũng bớt bất ngờ  Trên hàng cây đứng tuổi.  (In trong *Từ chiến hào đến*  *thành phố*, NXB Văn học, 1991) |

**Câu 1.** Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lục bát | C. Năm chữ |
| B. Bốn chữ | D. Tự do |

**Câu 2.** Khổ 1 của bài thơ có cách gieo vần là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. vần chân liên tiếp. | C. vần chân hỗn hợp. |
| B. vần chân cách quãng. | D. vần lưng. |

**Câu 3.** Cách gieo vần trong bài thơ có tác dụng gì đối với việc thể hiện nội dung bài thơ?

|  |
| --- |
| A. Tạo sự mạch lạc giữa các dòng thơ, câu thơ và tạo nhạc điệu cho bài thơ. |
| B. Tạo sự thống nhất chủ đề giữa các câu thơ và tạo nhạc điệu cho bài thơ. |
| C. Tạo hình ảnh cho các câu thơ và tạo nhạc điệu cho bài thơ. |
| D. Tạo sự liên kết giữa các dòng thơ, câu thơ và tạo nhạc điệu cho bài thơ. |

**Câu 4.** Câu thơ “*Sương chùng chình qua ngõ/Hình như thu đã về*” có sử dụng biện pháp tu từ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh | C. Ẩn dụ |
| B. Nhân hóa | D. Hoán dụ |

**Câu 5.** Dòng nào sau đây nói đúng nhất về nhan đề bài thơ?

|  |
| --- |
| A. Cảm xúc của tác giả trước khoảnh khắc đất trời chuyển từ cuối hạ đến đầu thu. |
| B. Cảm xúc của tác giả khi đất trời chuyển mình từ cuối hạ đến đầu thu. |
| C. Cảm xúc của tác giả khi đứng trước cảnh thiên nhiên mùa thu. |
| D. Cảm xúc của tác giả trước mùa hạ và mùa thu. |

**Câu 6.**

**Bài thơ tả cảnh thiên nhiên ở thời điểm nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Từ cuối hạ sang cuối thu. | C. Từ cuối đông sang đầu hạ. |
| B. Từ cuối hạ sang đầu thu. | D. Từ cuối xuân đến đầu thu. |

**Câu 7.** Hình ảnh ẩn dụ “*hàng cây đứng tuổi*” dùng để chỉ:

|  |  |
| --- | --- |
| A. hàng cây đã cao tuổi. | C. những con người đã từng trải. |
| B. những gười không thể quật ngã. | D. những người đã nhiều tuổi. |

**Câu 8.** Theo em, chủ đề của bài thơ *Sang thu* là gì?

|  |
| --- |
| A. Từ sự chuyển mình của đất trời, bài thơ thể hiện những triết lí sâu xa của tác giả về thiên nhiên và những suy ngẫm về bước đi của thời gian. |
| B. Từ sự chuyển mình của đất trời, bài thơ đặc tả bức tranh thiên nhiên mùa thu tuyệt đẹp cùng những suy ngẫm về bước đi của thời gian. |
| C. Từ sự chuyển mình của đất trời, bài thơ thể hiện tình yêu của tác giả với thiên nhiên và những suy ngẫm về bước đi của thời gian. |
| D. Từ sự chuyển mình của đất trời, bài thơ thể hiện những cảm nhận tinh tế của tác giả về thiên nhiên và những suy ngẫm về bước đi của thời gian. |

**Câu 9.** (1,0 điểm) Tìm các từ ngữ, hình ảnh miêu tả những chuyển động của thiên nhiên trong bài thơ. Qua cách miêu tả đó, em cảm nhận như thế nào về tâm hồn nhà thơ?

**Câu 10.** (1,0 điểm) Đọc bài thơ *Sang thu*, em học được gì về cách quan sát, cảm nhận thiên nhiên của tác giả?

**PHẦN II. Viết (4,0 điểm)**

Các em đã học và đọc nhiều câu chuyện lịch sử, hãy viết bài văn kể lại sự việc liên quan đến một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em yêu thích

|  |  |
| --- | --- |
| UBNDHUYỆN AN LÃO **TRƯỜNG THCS NGUYỄN CHUYÊN MỸ** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **NĂM HỌC: 2024 – 2025**  *Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)* |

**D. HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | - Những hình ảnh miêu tả sự chuyển động của thiên nhiên trong bài thơ: *Hương ổi phả vào trong gió se;sương chùng chình, chim vội vã, đám mây vắt nửa mình, cơn mưa vơi dần*.  - Cảm nhận về tâm hồn nhà thơ: tinh tế, nhạy cảm khi kết hợp nhiều giác quan như: xúc giác, thính giác, thị giác,...để cảm nhận thiên nhiên.  **- Điểm 1,0:** Trả lời được 02 ý.  **- Điểm 0,5:** Trả lời được 01 ý hoặc chạm 2 ý.  **- Điểm 0:** Không trả lời hoặc trả lời sai hoàn toàn. | 1,0 |
| **10** | Bài học về cách quan sát, cảm nhận thiên nhiên của tác giả: Quan sát nhạy cảm, tỉ mỉ, cảm nhận tinh tế để cảm nhận hết vẻ đẹp của thiên nhiên, để thêm yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống.  **- Điểm 0,5:** Rút ra được bài học sâu sắc trong quan sát và cảm nhận.  **- Điểm 0,25:** Rút ra được bài học trong quan sát và cảm nhận.  **- Điểm 0:** Không trả lời hoặc trả lời sai hoàn toàn.  (**Lưu ý:** *Hs có cách diễn đạt khác, hợp lý vẫn tính điểm*)*.* | 1,0 |
| **II** | **LÀM VĂN** | | |
| **1.Yêu cầu chung:**HS kết hợp được kiến thức và kĩ năng để viết bài văn tự sự. Bài viết phải có bố cục ba phần (mở bài, thân bài, kết bài) đầy đủ, rõ ràng; đúng kiểu bài tự sự; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. | | |
| **2. Yêu cầu cụ thể** | | |
| *2.1.Bố cục:* | Có bố cục 3 phần đầy đủ, rõ ràng. | 0,25 |
| *2.2. Nội dung bài viết theo bố cục* | **Mở bài:**  - Nêu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật, sự kiện lịch sử mà văn bản sẽ thuật lại.  - Nêu lí do hay hoàn cảnh người viết thu thập tư liệu liên quan. | 0,25 |
| **Thân bài:**  1. Gợi lại bối cảnh, câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật, sự kiện.  - Câu chuyện, huyền thoại liên quan.  - Dấu tích liên quan.  2. Thuật lại nội dung diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật, sự kiện lịch sử.  - Bắt đầu - diễn biến - kết thúc.  - Sử dụng được một số bằng chứng (tư liệu, trích dẫn,...); kết hợp kể chuyện với miêu tả.  3. Ý nghĩa, tác động của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật/ sự kiện lịch sử. | 2,0 |
| **Kết bài:**  Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về sự việc. | 0,25 |
| *2.3.Ngôi kể* | Xác định được ngôi kể phù hợp, nhất quán. | 0,25 |
| *2.4. Kết hợp phương thức biểu đạt* | Kết hợp giữa yếu tố tự sự và miêu tả, biểu cảm hợp lí. | 0,25 |
| *2.5.Sáng tạo* | Kể chuyện sáng tạo, linh hoạt, hấp dẫn vẫn đảm bảo được tính chân thực | 0,25 |
| *2.6.Chữ viết, chính tả, trình bày* | Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, trình bày sạch đẹp | 0,25 |
| *2.7. Liên kết câu, đoạn văn.* | Bài viết có sự liên kết chặt chẽ cả về nội dung và hình thức. | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA BGH** | **DUYỆT CỦA TCM**  **Nguyễn Thị Huyền** | **GIÁO VIÊN RA ĐỀ**  **Nhóm Ngữ văn 7** |